

NHẬT KÍ TRONG TÙ CỦA HỒ CHÍ MINH

I – BÀI TẬP

1. Vì sao Đặng Thai Mai viết : Hồ Chí Minh sáng tác *Nhật kí trong tù* là đã "đánh rơi vào kho tàng văn học, như một hành động ngẫu nhiên [...], như một câu chuyện vụn vặt bất đắc dĩ"⁽¹⁾ ?

2. Câu hỏi 3, sách giáo khoa, trang 73.

3. Phân tích bức chân dung tự hoạ con người tinh thần của Hồ Chí Minh trong *Nhật kí trong tù*.

4. Hãy phân tích và chứng minh nhận xét của Hoài Thanh về sự thể hiện *chất thép* của Hồ Chí Minh trong *Nhật kí trong tù* : "Khi Bác nói trong thơ nên có thép, ta cũng cần tìm hiểu thế nào là thép ở trong thơ. Có lẽ phải hiểu một cách linh hoạt thì mới đúng. Không phải cứ nói chuyện thép, lên giọng thép mới là có tinh thần thép"⁽²⁾.

5. Có người cho rằng, nếu để lẫn với nhau thì rất khó phân biệt những bài thơ của Hồ Chí Minh trong *Nhật kí trong tù* với những bài thơ của Trung Quốc thời Đường, thời Tống. Anh (chị) có ý kiến thế nào về nhận xét đó ?

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Trước hết hãy giải nghĩa thế nào là "hành động ngẫu nhiên" và "như một câu chuyện vụn vặt bất đắc dĩ" ?

– "Hành động ngẫu nhiên" là hành động không có chủ ý, việc không định mà làm ; "như một câu chuyện vụn vặt bất đắc dĩ" : việc không muốn làm mà phải làm.

(1), (2) *Nghiên cứu, học tập thơ văn Hồ Chí Minh*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1979, trang 153, 301.

– Thực ra tác giả *Nhật kí trong tù* đã giải đáp rất rõ ràng trong bài *Mở đầu tập Nhật kí* :

*Ngâm thơ ta vốn không ham,
Nhưng vì trong ngục biết làm chi đây ;
Ngày dài ngâm ngợi cho khuây,
Vừa ngâm vừa đợi đến ngày tự do.*

– Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói : "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành"⁽¹⁾. Vì ham muốn tột bậc đó, Hồ Chí Minh dồn hết tâm trí, sức lực cho hoạt động cách mạng, mọi thích thú khác, nếu có, đều dẹp đi hết, kể cả thú làm thơ nghệ thuật (có thích thú thì khi cần giải trí mới giải trí bằng thơ).

Nhưng bị giam trong ngục, nhất là trong bốn tháng đầu, Hồ Chí Minh hoàn toàn không có điều kiện hoạt động cho cách mạng. Buồn bực quá, Người đành phải làm thơ để khuây khoả. "Hành động ngẫu nhiên" hay "bất đắc dĩ" là như thế.

– Tuy nhiên, dù làm thơ để giải trí thì cũng vẫn thể hiện tâm hồn cao đẹp của Hồ Chí Minh. Trong *Nhật kí trong tù* có không ít bài thơ hay : tâm hồn cao đẹp, vốn sống, vốn văn hoá phong phú, có tài và có cảm hứng chân thật, nói như Tố Hữu, thơ có thể "bật ra ngoài chủ ý"⁽²⁾, hay nói như Lê Quý Đôn "Cảnh không hẹn mà tự đến, nói không mong hay mà tự hay"⁽³⁾.

2. Nhật kí là ghi chép những sự kiện, những ý nghĩ hằng ngày mà tác giả quan tâm. Nhưng *Nhật kí trong tù* lại ghi chép bằng thơ. Thơ hay văn học nói chung có khả năng phản ánh hiện thực và biểu hiện tâm hồn con người một cách rất sâu sắc.

– *Nhật kí trong tù* có hai đối tượng ghi chép : Một là những điều tác giả tai nghe, mắt thấy trong nhà tù hay ngoài nhà tù (trên đường bị giải đi từ nhà lao này đến nhà lao khác) như những bài *Cơm tù*, *Cái cùm*, *Tù cờ bạc*, *Mới đến nhà lao Thiên Bảo*, *Tiền đèn*, *Tiền vào nhà giam*, *Cảnh bình khiêng lợn cùng đi*, *Phu làm đường*, v.v. Những bài này chủ yếu hướng ngoại. Kết hợp những bài này lại, có thể dựng lên một bức tranh rất cụ thể, tỉ mỉ về nhà tù và một phần bộ mặt của xã hội Trung Quốc thời Tưởng Giới Thạch. Hai là tâm sự diễn biến hằng ngày của

(1) Trả lời các nhà báo, *Văn thơ Hồ Chủ tịch*, Huỳnh Lý biên soạn, NXB Giáo dục, 1971, trang 265.

(2) Toạ đàm về *Nhật kí trong tù*, *Văn học*, số 95 (ngày 26 - 5 - 1960).

(3) *Vân đài loại ngữ*, tập 1, mục *Văn nghệ*, NXB Văn hoá, Hà Nội, 1962, trang 252.

nhà thơ khi đối diện với mình, với cảnh như những bài : *Buổi trưa, Quá trưa, Ngắm trăng, Học đánh cờ, Không ngủ được, Đêm ngủ ở Long Tuyền*, v.v. Những bài này chủ yếu hướng nội. Kết hợp những bài này lại, ta có được bức chân dung tinh thần tự họa của Hồ Chí Minh. Loại bài thứ nhất thường dùng bút pháp tự sự tả thực. Loại bài thứ hai nói chung, dùng bút pháp trữ tình.

3. Bức chân dung tinh thần tự họa của Hồ Chí Minh gồm rất nhiều nét :

- Yêu nước
- Khát vọng tự do
- Lòng nhân đạo
- Tinh thần thép
- Chủ nghĩa lạc quan cách mạng
- Tâm hồn nghệ sĩ.

Điều quan trọng là phải tìm những bài thơ tiêu biểu cho mỗi nét chân dung nói trên và phải phân tích sao cho có thể làm sáng tỏ được tầm cỡ lớn của mỗi phương diện tâm hồn của tác giả. Chẳng hạn : Yêu nước thiết tha, mãnh liệt như thế nào, khát vọng tự do cháy bỏng như thế nào (thực chất là khát vọng chiến đấu), lòng nhân đạo vừa rộng lớn vừa có nội dung rất cụ thể và đạt tới mức độ quên mình ; tinh thần thép thể hiện ở phong thái ung dung vượt lên rất cao trên những thử thách gian khổ của nhà tù, đồng thời tâm trí luôn luôn hướng về Tổ quốc. Và chủ nghĩa lạc quan mãnh liệt trong bất cứ tình huống nào cũng luôn luôn hướng về sự sống, ánh sáng và tương lai.

4. Thép là chất chiến đấu, là tinh thần chiến sĩ. Thép cũng là sự vượt lên mọi thử thách ác liệt của nhà tù.

Trong *Nhật kí trong tù*, những bài thơ thể hiện trực tiếp "chất thép" (Hoài Thanh nói là "nói chuyện thép" và "lên giọng thép") cũng có, nhưng không nhiều. Những bài thơ thể hiện "chất thép" một cách gián tiếp ở phong thái ung dung thi sĩ nhiều hơn. Cho nên hình ảnh nổi bật của Hồ Chí Minh trong *Nhật kí trong tù* chủ yếu không phải là hình ảnh chiến sĩ mà là hình ảnh thi sĩ. Những bài thơ thể hiện "chất thép" như thế, phải đặt trong hoàn cảnh sáng tác mới thấy được.

5. Bài tập này đề cập đến một nét phong cách rất độc đáo của thơ Hồ Chí Minh trong *Nhật kí trong tù* (đúng ra là của thơ nghệ thuật của Hồ Chí Minh nói chung).

Yêu cầu của bài tập là phải phân tích thơ Hồ Chí Minh để làm sáng tỏ hai phương diện : vừa đậm chất Đường thi, vừa khác với Đường thi, nghĩa là vừa tán thành vừa bác bỏ nhận xét bài tập đưa ra.

– Đậm chất Đường thi : Giàu cảm hứng về thiên nhiên, thường quan sát thiên nhiên từ cao, từ xa, chấm phá vài nét cốt ghi lấy linh hồn của tạo vật ; nhân vật trữ tình sống hoà hợp với thiên nhiên, phong thái ung dung tự tại như một bậc hiền triết thời xưa ; các thi đề đăng sơn, đăng cao, giai thì (thời gian đẹp), mỹ cảnh (cảnh đẹp), thắng sự (sự việc hay), lương bằng (bạn tốt),... Ngoài ra thường dùng biểu tượng, ước lệ, lời thơ hàm súc, giàu ý ngoài lời (ý tại ngôn ngoại).

– Khác với Đường thi : Cảnh trong thơ luôn vận động hướng về sự sống, ánh sáng và tương lai (cảnh trong thơ xưa thường tĩnh, gọi là phi thời gian), nhân vật trữ tình không ẩn đi giữa thiên nhiên, con người là chủ thể trong quan hệ với thiên nhiên (trong thơ xưa, thiên nhiên là chủ thể).

Có thể phân tích các bài : *Chiều tối*, *Đi đường*, v.v. để minh hoạ.